

# Rừng tâm linh cộng đồng và phương thức canh tác truyền thống

Bản Zàng, huyện Luang Prabang, tỉnh Luang  
Prabang

Nước CHDCND Lào



**Sở Nông Lâm nghiệp tỉnh Luang Prabang – PAFO**  
**Viện Nghiên cứu Sinh thái Chính sách Xã hội – SPERI**  
**Chương trình CHESH Lào**

Luang Prabang, Lào tháng 9 năm 2016

## MỤC LỤC

<b>Lịch sử di chuyển</b> .....	<b>5</b>
<b>Rừng tâm linh cộng đồng</b> .....	<b>8</b>
‘Pa Xim’ – Rừng Chùa cổ.....	8
‘Pa Ho’ – Rừng nuôi thần bảo hộ cho bản .....	9
‘Pa Leng Nam’ - Rừng Ròng nước .....	11
‘Phi Pa Khoang’ - Thần rừng Pa Khoang .....	11
‘Pa Khăm’ / ‘Pa Xá’ – Rừng nghĩa địa .....	12
‘Pa Flit’ - Rừng sử dụng .....	12
‘Pa xa nguôn’ - Rừng phòng hộ.....	12
<b>Phương thức canh tác truyền thống</b> .....	<b>13</b>
Chu kỳ canh tác.....	13
Một số giống cây trồng địa phương .....	14
Lịch gieo trồng của bản Zàng .....	15
Các sản phẩm theo lát cắt sinh thái của bản Zàng.....	17

Tài liệu này được ghi chép và tổng hợp bởi các cán bộ thuộc Sở Nông Lâm Nghiệp tỉnh Luang Prabang, Chương trình CHESH Lào và Viện Nghiên cứu Sinh thái Chính sách Xã hội (SPERI) từ các thông tin, tri thức, câu chuyện kể của những già làng, người có uy tín, hiểu biết và lãnh đạo bản Zàng.

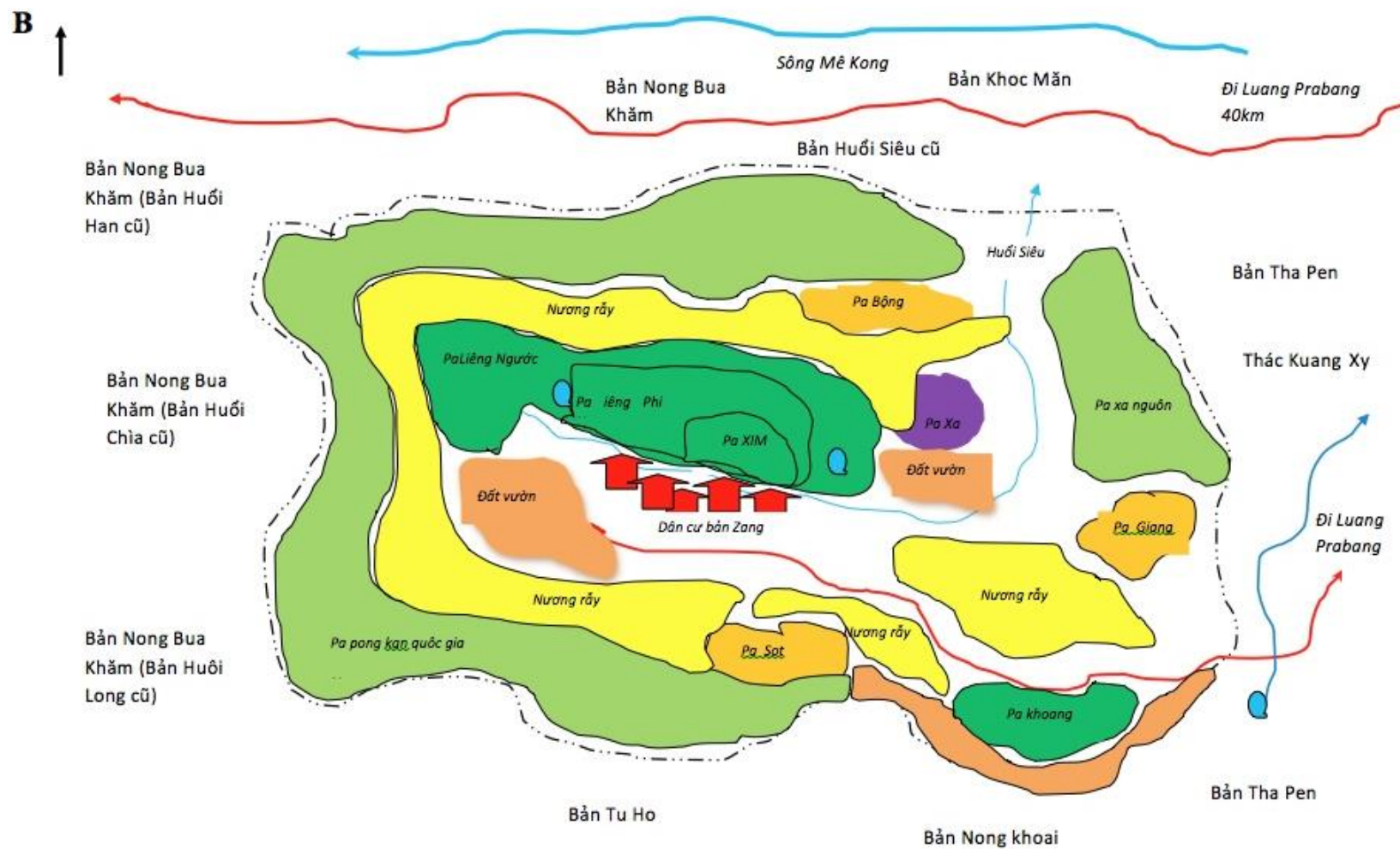
## Lịch sử di chuyển

Bản Zàng là nơi cư trú của 119 hộ gia đình dân tộc Lào Lùm (477 khẩu, 232 nữ). Các hộ gia đình sống ở bản Zàng hiện nay có nguồn gốc di chuyển từ bản Pha Quang nằm dưới chân núi Phu Phàng. Bản Pha Quang nằm ở phía Đông-Bắc của huyện Mường Nạn, tỉnh Luang Prabang cách bản Zàng hiện tại khoảng 20 km theo đường chim bay. Phát nương, làm rẫy là nghề chính của người dân tộc Lào Lùm bản Pha Quang. Cuộc sống, văn hoá, sự tồn tại và thịnh vượng của người dân nơi đây gắn liền với thiên nhiên. Vì vậy, họ đã chọn ra những khu rừng thiêng như ‘Liêng Phi Ho’ (Rừng Thiêng nuôi Thần Bảo hộ bản) còn gọi là ‘Pa Ho’, ‘Rừng Leng Ngược Nậm’ (rừng nuôi rồng nước – rừng nguồn nước), còn gọi là ‘Pa leng Nậm’ để hàng năm cả cộng đồng cùng nhau làm lễ tạ ơn những vị thần thiên nhiên thông qua các lễ hội truyền thống. Mặc dù không có chùa, nhưng người dân trong bản vẫn thực hành các nghi lễ tín ngưỡng đạo Phật như tổ chức ‘Bun Khẩu Chi’ - lễ dâng bánh cho các vị sư và thực hiện các điều răn của Phật. Khoảng năm 1935, có 10 hộ gia đình của bản Pha Quang trong đó có bố của ông Xiêng Xin tìm đến một vùng đất hoang vắng, có nguồn nước dồi dào để sinh sống. Tại đây, có một con suối to tên là ‘Huổi Siêu’, có một rễ cây lớn giang qua suối như một chiếc cầu. Rễ cây đó người ta gọi là ‘Yang’, nghĩa là ‘qua suối’. Sau đó, người dân quen gọi vùng đất đó là ‘Yang’.

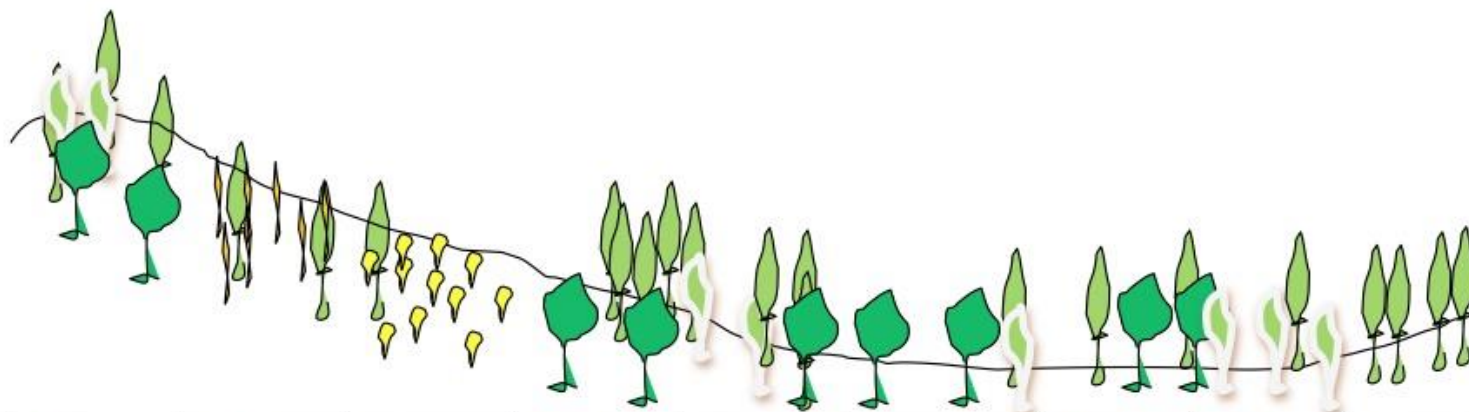
Bản Zàng nằm trên một vùng đất, rừng trù phú ở đầu nguồn thác Kuangsi, một địa danh sinh thái văn hoá nổi tiếng của tỉnh Luang Prabang với những dãy thác trên 50 mét bốn mùa nước đổ. Bản nằm ở độ cao trung bình 410 mét so với mực nước biển, có diện tích tự nhiên khoảng 4.200 ha, trong đó rừng tự nhiên chiếm khoảng 36% (1.500 ha).

Bản Zàng nằm ở phía nam của huyện Luang Prabang, tỉnh Luang Prabang, CHDCND Lào, cách thành phố Luang Prabang 45 km về phía Nam. Giáp ranh giới với bản Zàng có 6 bản của các nhóm dân tộc khác nhau, gồm: Bản Nong Bua Khăm, huyện Luang Prabang (dân tộc Khơ Mú) và bản Khoc Măn, huyện Luang Prabang (dân tộc Khơ Mú) ở phía Bắc; bản Tha Pene, huyện Luang Prabang (dân tộc Khơ Mú) và bản Long Khoai, huyện Xiêng Ngan (dân tộc Hmông) ở phía Đông; bản Tu Ho, huyện Mường Nạn (dân tộc Hmông) và bản Huổi Long cũ, hiện nay thuộc bản Nong Bua Khăm nằm ở phía Nam; bản Huổi Han, Huổi Chia, Huổi Han Cũ, hiện nay thuộc bản Nong Bua Khăm ở phía Tây.

Sơ đồ 1: Sơ đồ vị trí các khu rừng tâm linh cộng đồng của bản Zàng



**Sơ đồ 2:** Sơ đồ lát cắt vị trí các khu rừng tâm linh cộng đồng bản Zàng



Loại rừng	'Pa Khoang'	'Pa Flit'	'Hày'	'Pa Liêng Ngược Nam'	'Pa Liêng Phi Ho'	'Pa Xim'/	'Pa Liêng Ngược Nam'	'Pa Xá'/	'Pa Xa nguôn'
Độ cao so với mực nước biển	1200 m	800 m	700 m	600 m	500 m	450 m	420 m	600 m	>600
Độ dốc	15° - 25°	>25°	15° - 25°	8° - 25°	8° - 15°	3° - 8°	8° - 15°	> 15°	>15°
Khoảng cách đến khu dân cư	4km	2 - 3km	1 - 2 km	800m	500m	100m	500m	800m	>1000m
Quy định	Được phép lấy lá thuốc nhưng phải xin phép, không được chặt phá cây, không làm ô uế rừng, không săn bắt thú	Được phép khai thác sử dụng chùng mực, không khai thác để bán		Được phép lấy lá thuốc, không được chặt phá cây, không làm ô uế rừng, không bắt cá, không bắt thú rừng	Được phép lấy lá thuốc nhưng phải xin phép, không được chặt cây, không làm ô uế rừng, không săn bắt thú	Không được có bất cứ hành vi nào động đến rừng (chỉ trừ những ngày cúng rừng)	Được phép lấy lá thuốc, không được chặt phá cây, không làm ô uế rừng, không bắt cá và thú	Không vào rừng nghĩa địa, trừ những ngày làm lễ người chết	
Lễ hội và thời gian cúng rừng	'Bun Thạt Khấu' - lễ nuôi thần rừng tháng 2	'Bun Thạt Khấu'	'Bun Thạt Khấu'	Làm cùng với 'Bun Liêng Phi Ho'	'Bun Liêng Phi Ho' vào tháng 7 hàng năm	'Bun Liêng Phi Ho', 'Bun Thạt Khấu', 'Bun Khấu Chi'	Làm cùng bun 'Liêng Phi Ho'	Làm cùng 'Bun Thạt Khấu'	Làm cùng 'Bun Thạt Khấu'

## **Các khu rừng tâm linh cộng đồng của bản Zàng**

### **‘Pa Xim’ – Rừng Chùa cổ**

Ở trong khu rừng bên cạnh dòng suối Huổi Siêu, người dân bản Zàng phát hiện ra những chân cột được xây bằng gạch giống như những cột của một ngôi chùa nên họ cho rằng đây là vết tích của ngôi chùa cổ của những người xa xưa để lại. Từ đó người dân trong bản đã đặt tên cho cánh rừng này là ‘Pa Xim’ hay còn gọi là ‘Rừng Chùa cổ’. Hàng năm, người dân trong bản cùng nhau tổ chức lễ hội thờ cúng các vị thần ở nơi đây. Theo các già làng, trước kia khi mới đến lập bản, người dân cùng nhau xác định ranh giới ‘Pa Xim’ bằng các hàng cây ở ba mặt phía Tây, Bắc và Đông, còn ở phía Nam là Huổi Siêu, ngăn cách với khu dân cư bản Zàng.

‘Pa Xim’ là vùng đất thiêng của người dân bản Zàng. Nơi đây vừa thờ Phật ở ngôi Chùa cổ, vừa thờ các vị thần thiên nhiên. Đã có nhiều truyền thuyết của người dân nơi đây kể về sự linh thiêng của vùng rừng này. Ví dụ như câu chuyện về việc khi có mưa lũ lớn thì nước không bao giờ tràn vào ‘Pa Xim’ mà chỉ làm ngập khu dân cư, mặc dù ‘Pa Xim’ là vùng đất thấp hơn so với khu dân cư. Hoặc cách đây 6 năm (2007), có một cây rất to trong ‘Pa Xim’ bị gió to xô đổ trước đó hai năm, gốc cây bị chết, người dân làm thủ tục cúng ‘Pa Xim’ để xin cưa lấy một đoạn cây về để làm trường học. Hai hôm sau khi lấy đoạn gỗ xong, người ta thấy gốc cây bỗng nhiên đứng thẳng lên như chưa hề bị đổ ngã trước đó. Người dân tin rằng đó là do các vị thần ở ‘Pa Xim’ làm. Vì vậy hàng năm vào ngày rằm tháng 2 lịch Lào (tháng 1 dương lịch) tại ‘Pa Xim’ cộng đồng tổ chức ‘Bun That Khẩu’ – lễ hội cúng thần Rừng, còn gọi là lễ dâng cơm cho Thần rừng. Ý nghĩa của ‘Bun That Khẩu’ là tạ ơn Thần rừng đã phù hộ, giúp đỡ dân trong bản không bị ốm đau, không bị dịch bệnh, mưa thuận gió hoà, mùa màng tốt tươi. Trước lễ cúng khoảng một tuần, lãnh đạo bản cùng già làng cùng nhau thảo luận thành lập ban tổ chức lễ hội và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng người. Đặc biệt, Ban này sẽ chọn ra một người thay mặt bản để cúng Thần rừng. Người dân trong và ngoài bản (có đất canh tác trong địa phận bản Zàng) đều được thông báo tham dự Lễ. Trước đây khi bản Zàng chưa có chùa, lễ vật cúng hàng năm bao giờ cũng có hai mâm cúng đặt gần nhau (một mâm cúng ‘Pa Xim’, một mâm cúng ‘Pa Liêng Phi Ho’ - (cúng thần bảo hộ cho bản). Sau khi có chùa, bên cạnh hai mâm lễ vật chính của cộng đồng, người ta còn chuẩn bị thêm một số mâm lễ vật khác bằng số nhà sư đang trụ trì trong chùa của bản. Sau khi cúng xong, các mâm lễ vật này sẽ đem dâng các vị sư ăn. Trên mâm có các bát đĩa đựng thức ăn chín bằng thịt lợn, thịt gà, các loại rau rừng. Ngoài ra, người dân còn chuẩn bị hương thơm, nến, các loại hoa tươi có số lượng là 5, 8 hoặc 12, ép xôi, cốc nước... Nếu là ‘Bun Liêng Phi Ho’ thì người chủ trì cúng là một già làng của bản; nếu là ‘Bun Khẩu Chi’ (Lễ dâng bánh) thì nhà sư sẽ chủ trì, đọc kinh niệm phật. Địa điểm cúng được tổ chức ngay dưới chân cột chùa cổ, sát bên bờ suối Huổi Siêu. Cứ 3 hoặc 4 hộ gia đình sống liền kề gần nhau, anh họ hàng thân thiết cùng nhau chuẩn bị một mâm lễ vật dâng lên cúng tại ‘Pa Xim’. Trong các bài cúng, già làng hoặc thầy cúng đều nhắc đến các vị thần rừng ‘Pha Quang’, ‘Pa Xim’, ‘Pa Ho’, Thần rừng... cũng như các gia đình đã dâng các mâm lễ vật trong lễ cúng. Sau lễ cúng, cả bản cùng ăn



chung vui, chia sẻ để tăng tình đoàn kết trong cộng đồng. Ngoài các lễ hội tổ chức chung cả cộng đồng, nếu gia đình nào trong bản có các sự kiện lớn như làm nhà mới, cưới xin... thì gia chủ cũng sẽ phải làm một mâm cơm đem đến cạnh ‘Pa Xim’ để xin phép các vị Thần và Phật.

Với người dân bản Zàng, ‘Pa Xim’ là vùng rừng vô cùng thiêng liêng nên cấm tuyệt đối mọi hành vi xâm phạm đến khu rừng này. Mọi hành vi chặt cây, lấy lá, đi qua, làm những điều ô uế ở khu rừng này đều bị nghiêm cấm. Trừ những ngày lễ hội có cúng rừng, người dân được vào chỗ cúng gần bìa rừng, còn lại các ngày khác cấm không ai được vào ‘Pa Xim’. Nếu ai vi phạm những điều nghiêm cấm này sẽ phải làm thủ tục cúng thần rừng theo sự chỉ bảo của ‘Mo Mò’ (thầy Mo). Mo Mò là người có thể nói chuyện với ma, xin ma chữa khỏi tai ương ập đến với người dân trong cộng đồng. Bên cạnh có thầy dạy, để trở thành ‘Mo Mò’ thì cần có sự mách bảo của các vị Thần. Trong nhiều trường hợp ‘Mo Mò’ đồng thời cũng làm thầy cúng như hiện nay ở Bản Zàng có thầy Xiêng Đình. Theo ông Xiêng Đình kể lại, cách đây khoảng hơn 10 năm, ông đi làm thuê khuân vác cho một nhà hàng ở bản Mả, thành phố Luang Prabang. Ở đó, ông được một người Lào Lùm tên là Bun My ở Xa Va Na Khet dạy làm ‘Mo Mò’. Sau đó, ông được ma nhập vào người nên trở thành ‘Mo Mò’. Hiện tại trong bản có ai đau, ốm đều nhờ ông xem và chữa trị bằng phép. Người ốm sẽ phải chuẩn bị 1 túm 5 bông hoa 5, 1 túm 8 bông hoa, một túm 12 bông hoa, 1 miếng vải đỏ và 1 miếng vải trắng, 1 chai rượu, một quả trứng gà địa phương chưa luộc và 1 bát gạo tẻ. Sau đó, ông lấy quả trứng sống bỏ trong vải đỏ và di trên người ốm và đọc tên các loại Thần (Thần ‘Liêng phi Ho’, Thần ‘Ngược’, Thần ‘Xim’) nếu đúng vị Thần nào đang quở trách người ốm thì quả trứng sẽ đứng yên. Sau đó, nếu đập quả trứng mà lòng đỏ bị vỡ nát ra thì chính xác là Thần đó đã làm. Nếu chữa khỏi bệnh cho người ốm thì họ sẽ trả cho ông 6 vòng bạc nhỏ. Nếu không khỏi thì thôi không lấy tiền.

### **‘Pa Ho’ – Rừng nuôi thần bảo hộ cho bản**

Ngay từ khi đang ở bản Pha Quang, huyện Mường Nạn, người Lào Lùm bản Zàng cũng đã chọn một khu rừng để cúng các vị thần nhằm bảo hộ cho người dân tai qua, nạn khỏi, mưa thuận gió hòa, không ốm đau, dịch bệnh. Khu rừng đó gọi là ‘Pa Ho’. Khi đến vùng đất mới ở bản Zàng, người dân vẫn duy trì niềm tin và qui định này. Một trong những việc đầu tiên cần làm là chọn rừng ‘Liêng Phi Ho’. Khu rừng này được chọn sát với ‘Pa Xim’, gần với chỗ nguồn nước được Thần báo trước cho ‘Kon Chăm’ của bản. ‘Kon Chăm’ là người rất có uy tín và hiểu biết về luật tục của cộng đồng, biết thành thạo các bài cúng và biết nói chuyện với các vị Thần. Vì vậy, ‘Kon Chăm’ là cầu nối giữa người dân trong cộng đồng với các vị thần, để truyền tải những mách bảo của các vị thần đối với dương gian. Hiện nay, ở bản Zàng ông Bua Phăn là người được chọn làm ‘Kon Chăm’ phụ trách các lễ hội cúng rừng. Trong ‘Pa Ho’ có nhiều cây to, phía trên có 1 hang, gọi là ‘Thám Lup’ với rất nhiều câu chuyện kỳ bí. Như câu chuyện trong những năm chiến tranh chống Mỹ ác liệt (1966 – 1974), vùng xung quanh bản Zàng bị tàn phá nặng nề, nhưng vùng ‘Pa Xim’ và ‘Pa Ho’ vẫn nguyên vẹn vì không bị một quả bom, một viên đạn nào ném trúng.

Hàng năm vào tháng 7 lịch Lào (rằm tháng 6) các hộ gia đình trong bản cùng nhau đóng góp kinh phí để tổ chức lễ cúng các vị Thần trong khu rừng này, được gọi là lễ ‘Liêng Phi Ho’. Lễ

này được diễn ra sau khi người dân làm xong đất, chọc tria, gieo hạt để cầu xin các vị Thần của bản phù hộ cho một mùa bội thu, mưa thuận, gió hoà, người dân và đàn gia súc không bị ốm đau, dịch bệnh. Trước ngày lễ, theo đề nghị của ‘Kon Chă̄m’ hoặc già làng, cộng đồng thành lập ban tổ chức Lễ gồm các già làng, lãnh đạo bản và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng người. Theo đó, vào năm thứ nhất và thứ hai lễ vật cúng sẽ là 2 con gà trống (một trắng – cúng thần Ròng, một đỏ - cúng thần trên cạn), năm thứ ba là 2 con trâu (một con trâu trắng và một con trâu đen). Trâu đen để cúng các vị Thần trên cạn, trâu trắng để cúng Thần Ròng nước, gọi là ‘Ngước Nậm’. Người chủ trì lễ cúng là một già làng, hiểu biết văn hoá, luật tục và có thể nói chuyện được với các vị Thần gọi là ‘Kon Chă̄m’. Sau khi cúng xong cả bản cùng tổ chức ăn uống đoàn kết một ngày tại khu rừng thiêng. Tất cả lễ vật dâng cúng đều phải được ăn hết mà không được đem về nhà. Nếu ai mang bất cứ đồ lễ vật gì về bản thì sẽ phải tổ chức cúng lại. Tiếp đó, toàn bản sẽ bầu ra ban tổ chức gồm các già làng có uy tín để điều phối lễ cúng rừng cho năm sau. Kế hoạch tổ chức và chi phí đóng góp cho lễ hội năm sau cũng được thông báo ngay sau đó.

Lễ cúng được diễn ra tuần tự ba lần. Lần thứ nhất, gọi là ‘cúng sống’, gồm các lễ vật hoặc là gà hoặc là trâu. Trước khi cắt tiết, ‘Kon Chă̄m’ khẩn nêu lý do cúng rừng, lấy máu của con vật cho vào bát và đặt lên mâm để cho ‘Kon Chă̄m’ làm lễ cúng. Lần thứ hai, gọi là ‘cúng chín cả con’ với lễ vật gồm cả con gà hoặc tất cả các bộ phận của con trâu đã được luộc chín. Sau khi tàn hương cúng lần một, người ta làm sạch gà để đem luộc (cả tiết, nội tạng) và bày lên mâm cùng với một chai rượu, hương, hoa tươi, nến để cúng. Lần thứ ba, gọi là ‘cúng chín cả mâm’, lễ vật hoặc thịt gà hoặc trâu trong lần cúng hai được chặt ra và đặt lên đĩa và mâm để cúng. Một trong các qui định nghiêm ngặt là trong quá trình ba lần cúng, không ai được phép ném thử đồ cúng, kể cả nước luộc, nếu trót làm thì phải mua gà, trâu cúng lại. Nếu vào năm cúng trâu thì sau khi mổ thịt trâu, người ta dành riêng một đuôi trâu mang về nhà ‘Kon Chă̄m’ để làm lễ cúng cho ngày hôm sau. Người ta nấu chín đuôi trâu và đặt lên mâm dâng lên bàn thờ nhà ‘Kon Chă̄m’ để cúng thần bảo hộ ‘Kon Chă̄m’. Cúng xong, tất cả những người tham gia trong lễ cúng hạ lễ vật xuống cùng nhau ăn vui vẻ. Sau đó, ‘Kon Chă̄m’ sẽ tập hợp mọi người lại để thông báo ngày kiêng kị. Thông thường sau khi cúng cả cộng đồng phải kiêng ít nhất từ hai đến ba ngày để cho các vị Thần yên tĩnh, đồng thời cũng để cho các dụng cụ sản xuất nghỉ ngơi. Trong những ngày kiêng, người trong bản không được vào rừng, không được đào đất, không được mở nhạc to làm động đến các vị thần linh.

Vào khoảng thời gian từ năm 1960 đến 1966, lễ cúng ‘Pa Liêng Phi Ho’ tại bản Zàng bị gián đoạn, không được tổ chức. Năm 1960, có một nhà sư tên là Bun Ma đến bản Zàng vận động người dân lập chùa theo Phật. Người dân nghe theo và đã xây dựng một ngôi chùa. Sau khoảng 6 năm sau, người dân trong bản không tổ chức cúng rừng ‘Liêng Phi Ho’ nữa mà chỉ tổ chức cúng đồ ngọt theo các quy định của nhà Chùa. Mặc dù không cúng rừng nhưng thời gian này ở trong bản vẫn còn có những người làm thầy cúng như ‘Mo Mò’, ‘Mo khăm’, nhưng không còn ‘Kon Chă̄m’. Đến khoảng năm 1966, có một người bộ đội bị vướng phải mìn chết ở gần bản. Thầy cúng đến xem và bảo rằng người bị chết là do thần ‘Pa Liêng Phi Ho’ làm do từ lâu nay dân bản chỉ cúng đồ ngọt, mà không có đồ mặn. Bây giờ mâm cúng phải cúng có thịt chín mới được. Từ

đó vào dịp ‘Bun Khâu Chi’ hàng năm người dân trong bản làm 2 mâm cơm có thịt cúng chung cả cộng đồng ở ‘Pa Xim’ và ‘Pa Ho’. Còn các hộ gia đình, khi nào có ai ốm đau, bệnh tật, trẻ con chết... tùy theo ma mách bảo qua thầy Mo người ta mang gà hoặc vịt đến cúng cầu xin các vị thần tại ‘Pa Ho’. Từ đó lễ cúng ‘Pa Liêng Phi Ho’ theo cộng đồng và theo hộ gia đình được duy trì đến nay, song song với việc duy trì các nghi thức của nhà Chùa.

Bên cạnh những qui định trong lễ cúng ‘Liêng Phi Ho’, cộng đồng cũng có qui định về việc bảo vệ ‘Pa Ho’. Theo đó, không ai được phép vào khu rừng này để lấy thuốc nếu không cầu khẩn xin thần rừng; không được chặt cây dưới hình thức nào; không được làm ô uế khu vực này. Nếu ai vi phạm những điều kiêng kị này thì sẽ bị thần rừng làm cho ốm, đau bệnh tật và sẽ phải nhờ đến thầy cúng làm lễ tạ tội thì mới có thể khỏi.

### **‘Pa Leng Nam’ - Rừng Ròng nước**

Khi đến vùng đất mới, người dân phát hiện có hai chỗ nước ở trong núi chảy ra gần với ‘Pa Liêng Phi Ho’, người ta cho rằng đây là nơi trú ngụ của các vị thần Ròng (Ngước Nậm). Hai nguồn nước này gọi là ‘Bùng Nưa’ (ròng phía Bắc) và ‘Bùng Tớ’ (Ròng phía Nam). Sau đó người dân đã chọn khu rừng bao quanh hai nguồn nước này làm rừng để nuôi thần Ròng. Vị trí của rừng nuôi thần ròng nằm cạnh ‘Pa Liêng Phi Ho’ nhưng ở vị trí cao hơn có nguồn nước chảy quanh năm không bao giờ cạn. Hàng năm người dân không tổ chức cúng riêng tại ‘Pa Leng Nam’ mà làm chung với lễ cúng ‘Liêng Phi Ho’. Khi cúng, thầy cúng vẫn cầu xin thần Ròng phù hộ cho dân bản mưa thuận, gió hòa, không ốm đau, bện tật. Trong ‘Pa Leng Nam’, người dân được phép vào lấy lá thuốc chữa bệnh, nhưng không được chặt cây, đặc biệt nghiêm cấm không được săn bắt thú và cá. Nếu ai vi phạm thì phải tổ chức cúng rừng theo sự mach bảo của thần Ròng thông qua thầy cúng.

### **‘Phi Pa Khoang’ - Thần rừng Pa Khoang**

‘Pa Khoang’ nằm ở phía Đông Nam của bản Zàng, nơi gần ranh giới với bản Tha Pene. Sườn dốc phía Đông Nam của Núi Pha Khoang là lưu vực của Huổi Sy – là nguồn nước chảy về thác Kuangsi. Phía dưới chân núi có một vùng đầm, ao gọi là Nong Phay (Ao cây tre).

Cách đây khoảng hơn 40 năm, vùng Nong Phay là làng bản sinh sống của các hộ gia đình người Khơ Mú, gọi là bản Nong Phay. Ở đây được một thời gian, có rất nhiều người chết, nên người Khơ Mú phải rời bỏ đi nơi khác. Sau đó một số hộ gia đình của nhóm dân tộc Hmông chuyển đến sinh sống nhưng cũng không ở được do có người bị chết bất thường, trong khi người dân lại hay bị ma quấy nhiễu. Sau đó, người dân cho rằng đây là do thần rừng Pha Khoang không muốn cho ở đó. Từ đó ‘Pa Khoang’ trở nên rất thiêng đối với người dân bản Zàng.

Hàng năm vào ngày rằm tháng 2 lịch Lào, nười dân bản Zàng tổ chức cúng ‘Bun that Khẩu’, tức là lễ nuôi thần rừng hay là lễ dâng cơm ở ‘Pa Khoang’ và các vùng rừng khác. Ý nghĩa của lễ cúng này là tạ ơn thần rừng với những sản phẩm thu hoạch được như lúa, ngô, lợn, gà... sau một năm làm ăn phát đạt, được mùa. Tuy nhiên, vị trí cúng không phải ở Pa Khoang mà là ‘Pa Xim’.

Già làng trong bản được chọn làm chủ trì lễ cúng. Lễ vật cúng có 2 mâm com với các loại thịt như gà, lợn đã nấu chín, ép com nếp và tẻ. Hai mâm này được đặt vào nơi làm lễ cúng ở ‘Pa Xim’. Ngoài ra, các nhóm hộ gia đình cũng chuẩn bị các mâm com của mình đặt bên cạnh mâm com của cộng đồng. Khác với những lễ cúng khác, trong lễ cúng ‘Phi Pa Khoang’, ngoài những người trong bản, những gia đình ở bản lân cận có đất canh tác ở trong ranh giới quản lý chung của bản Zàng cũng được mời tham dự. Sau lễ cúng, mọi người tập hợp nhau lại để cùng ăn uống tập thể vui vẻ. Cũng như các qui định đối với ‘Pa Leng Nam’, tại ‘Pa Khoang’ người dân cũng được phép vào lấy thuốc chữa bệnh, nhưng không được chặt cây, đặc biệt nghiêm cấm không được săn bắt thú và cá. Nếu ai vi phạm thì phải tổ chức cúng rừng theo sự mach bảo của thần Rông thông qua thầy cúng.

### **‘Pa Khăm’ / ‘Pa Xá’ – Rừng nghĩa địa**

Cũng giống như các cộng đồng người Lào Lùm ở Lào, người dân ở bản Zàng cũng tìm một khu rừng làm chỗ hỏa táng và chôn cất người chết, nơi đó gọi là ‘Pa Xá’ (nghĩa địa). ‘Pa Xá’ bản Zàng được chọn ở vị trí cách biệt và thấp hơn so với ‘Pa Leng Nam’, nhưng không quá xa khu dân cư. ‘Pa Xá’ là nơi chỉ chôn những người chết trẻ dưới 15 tuổi, những người có thai bị chết (chôn hai mẹ con riêng biệt) và những người chết trên 15 tuổi cũng được hỏa táng tại đây. Như vậy hiện nay, rừng nghĩa địa vừa là địa táng vừa là hỏa táng. Người dân không tổ chức cúng ‘Pa Xá’, nhưng trong các dịp lễ cúng ‘Liêng Phi Ho’, người cúng cũng nhắc đến các loại ma và linh hồn đang trú ngụ ở đây để xin đừng quấy phá làng bản. ‘Pa Xá’ rất thiêng đối với người dân trong bản vì họ quan niệm rằng ở đây có rất nhiều loại ma trú ngụ nên họ không bao giờ vào khu vực này chỉ trừ khi có người chết.

### **‘Pa Flit’ - Rừng sử dụng**

Bản Zàng có 3 khu rừng sử dụng, bao gồm: ‘Pa Bông’ – Rừng tre giang lẫn gỗ; ‘Pa Sot’ – Rừng tre nửa lẫn cây gỗ; và ‘Pa Sang’ – Rừng tre vầu lẫn cây gỗ. Hàng năm người dân không tổ chức cúng riêng rừng sử dụng mà cúng chung vào dịp cúng thần rừng tháng 2 của Lào. Đối với loại rừng này, người dân trong bản được phép khai thác tre, nứa, vầu để làm nhà và làm các đồ gia dụng như rổ rá, ghế, dụng cụ sản xuất... nhưng không được khai thác để bán. Nếu gia đình nào có nhu cầu khai thác gỗ để làm nhà thì phải xin phép lãnh đạo bản.

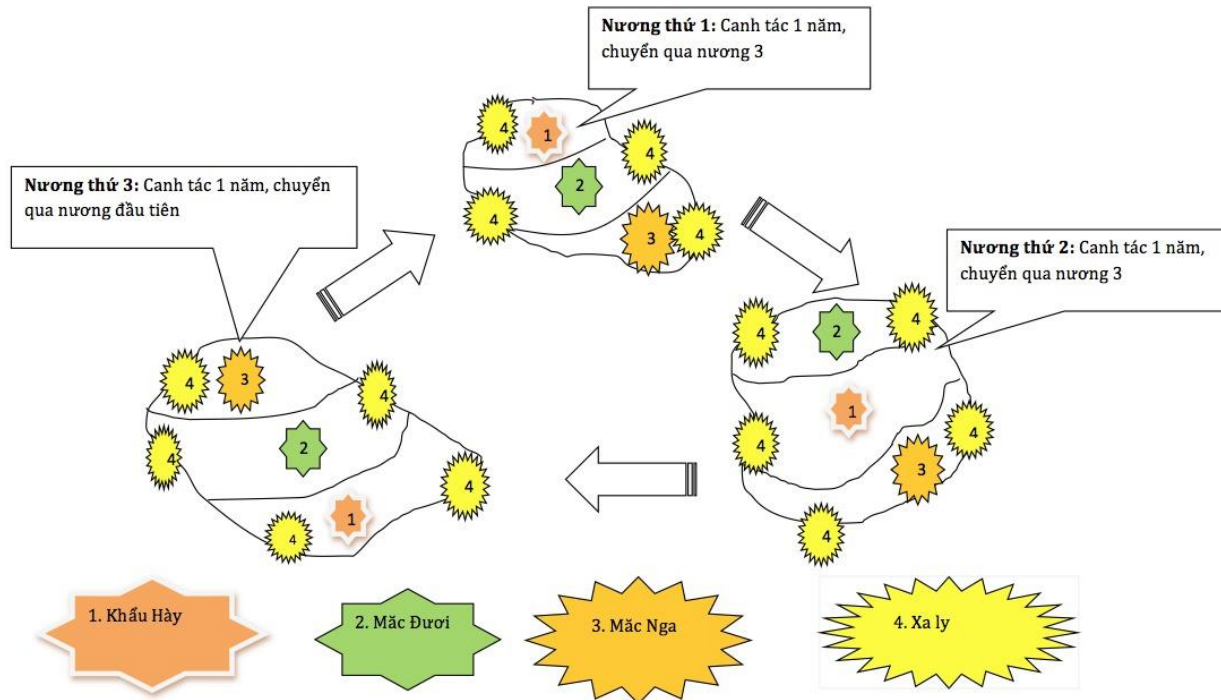
### **‘Pa xa nguôn’ - Rừng phòng hộ**

‘Pa xa nguôn’, có nghĩa là rừng phòng hộ là khái niệm được đề trong Luật Lâm nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác của Lào. Tại bản Zàng, toàn bộ những khu ‘Pa xa nguôn’ nằm ở dãy núi bao quanh bản được xem là rừng phòng hộ đầu nguồn nước, đặc biệt là những khu rừng phía Đông, phía Nam là lưu vực cung cấp nguồn nước chính cho Huổi Xy – Suối chảy về thác Kuangsi. Đối với loại rừng này, hàng năm cộng đồng không tổ chức cúng riêng mà nhập vào dịp cúng thần rừng tháng 2 lịch Lào hàng năm. Với người dân bản Zàng, ‘Pa xa nguôn’ được

qui định là rừng sử dụng, được phép khai thác lá thuốc, cây làm chuồng trại, mây, nhưng tuyệt đối không khai thác để bán.

## Phương thức canh tác truyền thống

### Chu kỳ canh tác



**Sơ đồ 3:** Chu kỳ canh tác nương rẫy truyền thống của người dân bản Zàng

Cũng như nhiều nhóm cư dân khác phía Bắc Lào (chiếm tới 41% tổng diện tích cả nước, và cư dân tham gia canh tác du canh du cư, luân vòng khoảng 65% của cả nước<sup>1</sup>), phương thức canh tác nương rẫy truyền thống đang được người dân bản Zàng áp dụng là ‘*xóng pi hăm, xám pi khop*’, tức là ‘*một năm làm, hai năm bỏ*’. Tuỳ theo nhu cầu lương thực, khả năng quản lý, lao động mà mỗi gia đình quyết định có nhiều hay ít mảnh nương rẫy để triển khai canh tác quay vòng này. Từ 1998 lại đây, theo qui định trong Luật đất đai (2003) và Luật Lâm nghiệp (2007) của Lào thì mỗi lao động được giao 3 ha đất, tương đương với 3 mảnh nương để tổ chức sản xuất. Mục đích của chính sách này nhằm giảm và xoá bỏ phương thức canh tác du canh du cư, được Chính phủ Lào xem là nguyên nhân của tình trạng phá rừng, mở rộng cây trồng hàng hoá để phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo. Hiện tại ở bản Zàng, có 87 hộ (73,2%) được giao 3 mảnh; số hộ có trên 3 mảnh nương là 17 hộ, chiếm 14,3%, trong đó có 1 hộ có 6 mảnh, 5 hộ có 5 mảnh. Đây là những hộ đã sống lâu đời ở bản Zàng; số hộ chưa có mảnh nương nào do mới tách

<sup>1</sup> Peter Kurt Hansen. Shifting cultivation development in Northern Laos

hộ là 7 hộ, chiếm 5,9 %. Theo thống kê, hiện tại bản Zàng đã có 322 (94%) mảnh đất có bì vàng (quyền sử dụng đất vĩnh viễn sau 3 năm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm thời màu xanh), 19 (6%) mảnh chưa có. Tuy nhiên có thể người dân chưa kê khai hết vì sợ bị thu hồi hay nộp thêm tiền thuế. Đồng thời, diện tích của 3 mảnh nương cũng lớn hơn rất nhiều so với 3 ha theo qui định vì khi làm thủ tục, cán bộ không đi đo đạc mà chỉ dựa trên sự khai báo của các hộ dân.

### **Một số giống cây trồng địa phương**

Phát nương, làm rẫy, chọc lỗ tra hạt là các kỹ thuật chính trong phương thức canh tác này. Trên một mảnh nương thường có 4 loại cây hoa màu bản địa chính, bao gồm ‘Khẩu hày’ (lúa nương), ‘Mắc đươi’ (Ý dĩ), ‘Mắc Nga’ (Vùng) và ‘Xa ly’ (Ngô). Ngoài ra, hiện nay người dân trong bản còn trồng thêm một số giống cây trồng khác như ‘Mắc Thua đao’ (Đậu sao). Các loại cây trồng này được trồng luân canh. Một giống cây không bao giờ trồng ở một mảnh đất cố định mà được luân canh theo chu ý canh tác nương rẫy (3 hoặc 4 năm một lần). Ví dụ, nếu năm nay trồng lúa ở vị trí 1, đến năm thứ 3 khi quay lại, người ta không trồng ở vị trí đó nữa mà trồng ở chỗ đã từng trồng cây trồng khác như ‘Mắc Đươi’ hoặc ‘Mắc Nga’.

#### ***‘Khẩu Hày’***

‘Khẩu Hày’ là lương thực ăn hàng ngày của người dân. ‘Khẩu hày’ được trồng ở chỗ có đất tốt nhất trong một mảnh nương. Giống ‘Khẩu Hày’ chủ yếu là của địa phương. Phương thức trồng chủ yếu là chọc, trĩa. Người đi trước dùng gậy một đầu bịt sắt nhọn, hoặc gậy gỗ tốt một đầu được vót nhọn chọc lỗ, người đi sau cho 2 -3 hạt lúa giống vào lỗ và lấy chân lấp lại. Khoảng cách giữa các lỗ khoảng 20 cm.

#### ***‘Mắc Đươi’***

‘Mắc Đươi’ là cây trồng truyền thống của bản Zàng. Trước đây ‘Mắc Đươi’ chỉ được trồng để ăn bằng giống địa phương (hạt trắng), sau này do có nguồn tiêu thụ ổn định, có giá cao (khoảng 6.000 kip / kg) nên người dân ở bản Zàng trồng loại giống mới (hạt đen) để bán. Sau khi trồng lúa nương xong, người dân tiếp tục chọn đất để trồng ‘Mắc Đươi’. Người dân dùng cái Vek (giống như cái liềm làm cỏ, một đầu uốn cong lại) cào đất lên và lấy 2 – 3 hạt giống ‘Mắc Đươi’ cho vào chỗ đất cào và lấp đất lại. Khoảng cách giữa các lỗ từ 20 cm đến 30 cm.

#### ***‘Mắc Nga’***

‘Mắc Nga’ là cây trồng địa phương làm các món ăn truyền thống. Trước kia người dân chủ yếu trồng giống cây địa phương với năng suất không cao. Khoảng từ 6 – 7 năm lại đây, người dân bắt đầu dùng giống nhập ở huyện Mường Nạn về cho năng suất cao hơn. Đất trồng ‘Mắc Nga’ là phần diện tích còn lại sau khi chọn xong đất cho trồng ‘Khẩu Hày’ và ‘Mắc Đươi’. Cách trồng như sau: cho hạt giống vùng vào một cái hộp giấy nhỏ, phía dưới có đục lỗ như cái rây. Dùng

Vek làm đất theo hàng, sau đó lấy hộp giống rắc đều trên hàng đất, và dùng tay xoa nhẹ để đất phủ kín hạt giống.

### **‘Xa ly’**

Trước đây, người dân chỉ trồng giống ‘Xa ly’ của địa phương để ăn. Gần đây, giống ngô trồng chủ yếu trên các nương rẫy ở bản Zàng có nguồn gốc nhập từ Thái Lan (kí hiệu 888) chủ yếu để phục vụ chăn nuôi gia súc, gia cầm. Người dân cũng không bán loại ‘Xa ly’ này vì giá ở ngoài thị trường tương đối rẻ. ‘Xa ly’ được trồng xung quanh nương vừa có tác dụng chắn gió, bảo vệ ‘Khẩu Hay’, ‘Mắc Đươi’, ‘Mắc Nga’, đồng thời vừa cho thu hoạch. Kỹ thuật trồng ‘Xa Ly’ cũng giống như cách trồng ‘Khẩu Hay’.

### **‘Mắc thua đao’**

‘Mắc thua đao’ là loại cây trồng mới xuất hiện và được giới thiệu bởi Công ty từ Thái Lan thông qua Phòng Cây trồng Sở nông lâm nghiệp Luang Prabang. ‘Mắc thua đao’ hiện đang được một số ít hộ trồng thử nghiệm tại bản Zàng. Hạt ‘Mắc thua đao’ được người dân thu hoạch, bóc lấy hạt và phơi khô để bán. Giá bán 1 kg hạt khô tại bản khoảng 15.000 kip. Hạt ‘Mắc thua đao’ có thể ăn khi còn non hoặc rang khi hạt già. Theo người dân, người thu mua hiện nay là các thương lái Trung Quốc và họ mang về làm thuốc.

### **Lịch gieo trồng của bản Zàng**

Cũng giống như các cộng đồng khác ở Bắc Lào, lịch gieo trồng các loại cây lương thực của bản Zàng phụ thuộc vào mùa mưa. Thường bắt đầu từ cuối tháng 4, đầu tháng 5 lịch Lào, sau khi có những trận mưa đầu mùa. Trước đó, vào tháng 3 và 4, thời tiết nắng và khô nên người dân tổ chức tìm đất, chặt / phát, đốt và dọn dẹp sạch sẽ để bắt đầu cho việc gieo trồng khi có mưa. Đầu tiên, người dân trồng ‘Mắc Nga’, sau đó là ‘Mắc Đươi’, ‘Khẩu Hay’ và cuối cùng là ‘Xa Ly’. Từ tháng 9 đến tháng 12, khi mùa mưa bắt đầu dần dần và kết thúc thì người dân sẽ tổ chức thu hoạch các sản phẩm trên nương để đem về dự trữ tại nhà. Cùng với các hoạt động canh tác, đặc biệt là đầu mùa và cuối vụ thu hoạch, người dân thường tổ chức lễ hội tín ngưỡng như ‘Bun Liêng Phi Pa’ (tháng 1), ‘Bun Khẩu Chi’ (tháng 3), ‘Bun Liêng Phi Ho’ (tháng 6)... để cầu mong và tạ ơn các vị Thần để bảo vệ thú rừng khỏi phá phách cây trồng, mưa thuận gió hoà, cây trồng bội thu, con người và gia súc không bị dịch bệnh, khoẻ mạnh (xem chi tiết bảng 1).

**Bảng 1: Lịch gieo trồng các loại cây lương thực của bản Zàng**

<i>Thời gian</i>	<i>Tháng 1</i>	<i>Tháng 2</i>	<i>Tháng 3</i>	<i>Tháng 4</i>	<i>Tháng 5</i>	<i>Tháng 6</i>	<i>Tháng 7</i>	<i>Tháng 8</i>	<i>Tháng 9</i>	<i>Tháng 10</i>	<i>Tháng 11</i>	<i>Tháng 12</i>
<i>Mưa</i>	Không mưa	Không mưa	Không mưa	Bắt đầu mưa	Mưa rất ít	Mưa	Mưa	Mưa to	Mưa rất to	Mưa ít	Mưa rất ít	Không mưa
<i>Nắng</i>	Nắng – lạnh	Nắng – hơi lạnh	Nắng	Nắng	Nắng nóng	Nắng nóng	Nắng ít	Nắng ít	Nắng ít	Nắng	Nắng, sương	Nắng, sương
<i>Khâu Hay</i>		Chôn đất	Phát	Đốt	Dọn, chọc, tria	Chọc, tria	Làm cỏ	Làm cỏ		Thu hoạch		
<i>Mặc Đươi</i>					Gieo hạt		Làm cỏ		Làm cỏ		Thu hoạch	
<i>Mặc Nga</i>				Vãi giống				Thu hoạch				
<i>Xa Ly</i>						Chọc, tria	Làm cỏ		Thu hoạch			
<i>Mặc Thua đao</i>			Thu hoạch		Cho giống vào bầu	Đem giống ra vườn						Thu hoạch
<i>Lễ hội</i>	‘Bun Liêng Phi Pa’		‘Bun Khâu Chi’	‘Bun Pi May’		‘Bun Liêng Phi Ho’						

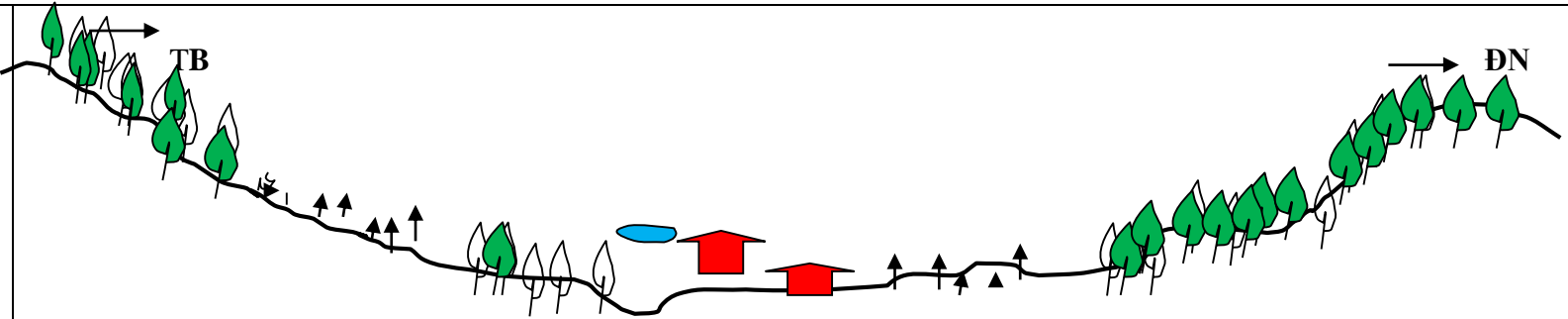


## **Các sản phẩm theo lát cắt sinh thái của bản Zàng**

Các hệ động thực vật, vùng sinh thái của bản Zàng được đan xen, giăng buộc với nhau từ đỉnh núi/đồi, đông núi /đồi, vùng canh tác, khe suối và vùng cư dân sinh sống (xem chi tiết bảng 2). Các cánh rừng tâm linh và rừng đầu nguồn nước của cộng đồng nằm ở vị trí cao nhất, có độ cao trung bình từ 500-800 mét so với mực nước biển. Ở khu vực này, ngoài giá trị về tâm linh, bảo vệ nguồn nước của cả bản thì rừng còn cung cấp cho người dân gỗ làm nhà, lấy thuốc nam, củi đốt và một số sản phẩm phi gỗ trong rừng để phục vụ đời sống hàng ngày và sản xuất. Ở giữa, có độ cao khoảng từ 500-550 mét so với mực nước biển là diện tích các vùng đất canh tác nương rẫy xen lẫn khu rừng sử dụng chung (Pa Flit) – chủ yếu là tre, giang nứa để làm nhà và dụng cụ sản xuất và nghỉ địa (Pa Xa) của cộng đồng. Ở vùng thấp nhất là khu dân cư được bố trí gần với Huổi Siêu – nơi cung cấp nguồn thủy sản (cá, tôm, cua, ốc...) cho đời sống hàng ngày của người dân.

Hiện tại cơ bản diện tích đất canh tác sản xuất lúa nước và nương rẫy đã được giao quyền quản lý và sử dụng lâu dài cho các hộ gia đình. Chỉ có một số ít hộ gia đình mới tách là chưa được giao đất canh tác. Đồng thời, những diện tích đã được giao rồi nhưng chưa chính xác về ranh giới, diện tích và bản đồ vì trước đây Nhà nước giao chỉ căn cứ vào lời khai của các hộ gia đình mà không đi đo đạc thực tế. Các loại rừng truyền thống của cộng đồng như ‘Pa xac Xit’, ‘Pa Ho’, ‘Pa Leng Nam’, ‘Pa Xim’, ‘Pa Xa’, ‘Pa Flit’ và Pa bộng (rừng tre giang), ‘Pa xa nguôn’ và ‘Phu Quang’ vẫn chưa được xác định ranh giới, đo đạc diện tích và giao cho bản Zàng theo các qui định của pháp luật. Vì vậy, người ngoài đặc biệt là từ huyện Mường Nấm vẫn thường xuyên vào chặt gỗ và khai thác lâm sản. Hơn nữa, bản Zàng nằm trong vùng khai thác du lịch Kuang Xi, ngoài giá trị sinh thái còn có giá trị tiềm năng lớn về kinh tế. Điều này có thể dẫn đến một thách thức đó đất và rừng của cộng đồng có thể bị mất do các công ty đến lấy đất đầu tư.

**Bảng 2: Mặt cắt sinh thái bản Zàng**



<b>Hiện trạng</b>	'Phu Tat Hoai', 'Pa xa nguôn'	Nương rẫy Hày	'Pa xac Xit', 'Pa Ho', 'Pa Leng Nam', 'Pa Xim', 'Pa Xa'	Huôi Siêu	Vùng dân cư	'Hày'	'Pa Flit' & Pa bộng (rừng tre giang)	'Phu Quang' & 'Pa xac Xit', 'Pa Ho', 'Pa Leng Nam', 'Pa Xim', 'Pa Xa'	Thác Kuang Xy
<b>Độ cao</b>	>800m	800 - 500	500 - 400	400	400 - 410	410 - 550	550 - 650	>650	
<b>Thực vật</b>	May Quang Đeng. May Đu, May Kha, May Hất May Tên	Khâu Hày, Mắc Đươi, Mắc Nga, Xa Ly, Mắc Thua đao	May Quang Đeng, May Đu, May Kha, May Hất, May Tên		Mac Phao (dừa) Mac Kham (me) Mac Cui (chuối)	Khâu Hày, Mắc Đươi, Mắc Nga, Xa Ly, Mắc Thua đao	Tre giang	May Quang Đeng. May Đu, May Kha, May Hất May Tên	
<b>Động vật</b>	To phan (nai) To linh (khí) To ngu (rắn) Mú pa (lợn rừng) To phâng (ong)	To nu (chuoít), bò, dê, lợn nhà, gà	To linh, To ngu, To phâng	Pá Cá nhỏ	Gà Chó Ngựa	To nu, bò, dê, lợn nhà, gà	To phan To linh To ngu Mú pa To phâng	To phan To linh To ngu Mú pa To phâng	
<b>Sản phẩm</b>	Gỗ, củi, thuốc nam,	1,5 tấn lúa/hộ 2 tấn ý dĩ/hộ 200kg vừng/hộ 1 tấn đậu sao/hộ	Thuốc nam	cá	Đan lát	4.000kip/kg lúa rẫy 5.000kip/kg ý dĩ 15.000kip/kg vừng 15.0000kip/kg đậu sao	Tre đan lát	Gỗ, củi, thuốc nam	
<b>Khó khăn</b>	Chưa thực hiện	Đất càng ngày	Chưa được			Đất càng ngày càng	Chưa giao	Chưa giao đất	

	giao đất, giao rừng; người từ Mường Nạn vào chặt phá	càng xấu đi	giao đất, giao rừng			xấu đi		giao rừng; người từ Mường Nạn vào chặt phá	
<b>Giải pháp</b>	Giao rừng và xây dựng quy chế quản lý, bảo vệ rừng		Giao rừng và xây dựng quy chế quản lý, bảo vệ rừng		Khôi phục các lễ hội, phát triển ngành nghề đan lát, thổ cẩm		Giao rừng và xây dựng quy chế quản lý, bảo vệ rừng	Giao rừng và xây dựng quy chế quản lý, bảo vệ rừng	